

Số: 15 /BC-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 03 tháng 6 năm 2020

## BÁO CÁO

### Về việc: Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

#### I. TÌNH HÌNH CHUNG:

##### 1. Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) đã có hơn 32 năm kinh nghiệm về thi công, xây lắp chuyên ngành các công trình dầu, khí và là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam.

- Công ty DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm của các cấp lãnh đạo, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty DOBC giảm bớt khó khăn, tạo tiền đề cho DOBC củng cố, phát triển.

- Cùng với sự đồng lòng, quyết tâm của tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty DOBC đã và đang vượt qua những khó khăn, thách thức, để củng cố, ổn định và phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

##### 2. Khó khăn:

- Năm 2019 nguồn việc của Công ty rất ít, Công ty đã tham gia đấu thầu cạnh tranh các gói thầu nhỏ trong và ngoài ngành dầu khí, nhưng tỷ lệ trúng thầu đạt được rất thấp (đấu thầu 7 trúng 1 đạt tỷ lệ 14%), do giá thầu cạnh tranh của các đơn vị tư nhân và các đơn vị ngoài ngành có giá chào rất thấp. Các gói thầu lớn thường là đấu thầu EPC trong nước và quốc tế, năng lực của DOBC không đáp ứng được, nên DOBC chỉ có thể thực hiện với vai trò là nhà thầu phụ.

- Bộ máy quản lý của Công ty đang thiếu hụt, đặc biệt năm 2019 hiện tượng chảy máu chất xám diễn ra ồ ạt. Các cán bộ kỹ thuật có năng lực, kinh nghiệm và lực lượng công nhân lành nghề, có kỹ thuật cao thiếu hụt trầm trọng. Vì vậy khi có dự án công trình về thiếu nhân lực chủ chốt để thực hiện.

- Tình hình tài chính công ty hạn hẹp, không có nguồn khác, năm 2019 chỉ tập trung chính vào nguồn tiền thu từ dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Cơ chế và chính sách thắt chặt hồ sơ nghiệm thu vướng mắc không đủ điều kiện thanh toán và hạn mức tín dụng Ngân hàng thắt chặt, không có khả năng vay cao dẫn đến Công ty không có đủ vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh và giải ngân cho nhà cung cấp kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị phục vụ thi công các dự án.

- Lũy kế từ các năm trước lớn nên DOBC phải đối mặt với rất nhiều khó khăn về dòng tiền, về khả năng thanh toán, nợ thuế, nợ bảo hiểm, nợ lương của người lao động và công nợ với khách hàng. Dòng tiền của dự án về, Công ty vừa phải cân đối để chi trả các khoản mục

chi phí cho Dự án đó, vừa phải chi trả nợ thuế, bảo hiểm tồn đọng và nợ khách hàng, nên bị mất cân đối về tài chính.

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:

### 1. Các hoạt động của HĐQT:

- Ngay từ đầu năm, xác định rõ những khó khăn thách thức, HĐQT Công ty đã nỗ lực tìm mọi giải pháp, nguồn lực chỉ đạo quyết tâm phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Để đảm bảo tính độc lập của HĐQT, Công ty đã hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành, nhưng việc phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập: Thị Công ty chưa đáp ứng, vẫn còn thiếu 1. Tính đến thời điểm 31/12/2019 HĐQT có 5 Thành viên, trong đó 3 TV chuyên trách, 1 TV độc lập và 1 Chủ tịch kiêm quyền Giám đốc).

- HĐQT đã lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT, ban hành các Quy chế, Quy định để tổ chức thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp quy định.

- Hàng kỳ hoặc bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất HĐQT đã tổ chức/hoặc phối hợp với Đảng ủy - Ban Giám đốc họp liên tịch để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết lãnh đạo Quý trước và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho Quý sau chính xác và kịp thời; Phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác bổ nhiệm, sắp xếp, luân chuyển cán bộ và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Ngoài ra, HĐQT còn tham gia vào các cuộc họp giao ban cùng với Ban giám đốc, các Trưởng phòng, ban chức năng và Đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp. Các quyết định của HĐQT đều dựa trên nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

- Hệ thống các quy chế, quy định đã được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Năm 2019 Hội đồng quản trị đã tổ chức/ hoặc phối hợp tổ chức 13 phiên họp, cụ thể như sau:

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	02/01/2019	Họp v/v: Kế hoạch SXKD năm 2019 và triển khai thực hiện nhiệm vụ Quý I năm 2019
2	02/BB-HĐQT	21/02/2019	Họp v/v: Tái cơ cấu, định biên và tiết giảm chi phí quản lý năm 2019
3	03/BB-HĐQT	18/03/2019	Họp v/v: Phương án xử lý tài sản Tầng 6, Petroland Tower, số 12, Tân Trào, Quận 7, TP. HCM
4	04/BB-HĐQT	10/04/2019	Họp v/v: Quyết toán chi phí quản lý năm 2018 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2019
5	05/BB-HĐQT	17/04/2019	Họp v/v: Thực hiện sang tên Giấy chứng nhận Tầng 6, Petroland Tower, số 12, Tân Trào, Quận

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
			7, TP. HCM
6	06/BB-HĐQT	18/04/2019	Họp v/v: Công tác nhân sự thuộc thẩm quyền Công ty/ĐHĐCĐ
7	19/BB-LT	06/06/2019	Họp liên tịch về việc Công tác cán bộ Công ty
8	08/BB-LT	24/09/2019	Họp liên tịch về việc Phương án tái cơ cấu và định biên nhân sự Công ty giai đoạn 2019-2020
9	09/BB-HĐQT	26/09/2019	Họp v/v: Triển khai thực hiện Gói thầu Building Work 1 (PKG- G) và gói thầu: Lắp dựng piperack, lắp dựng piping, firefighting Gói thầu A2 : Kho chứa và các đường ống dẫn liên kết thuộc Dự án: Tổ hợp hóa dầu Miền Nam (LSP)
10	10/BB-HĐQT	10/10/2019	Họp v/v: Giảm hạn mức vay vốn ngắn hạn HĐKT số 34/2016/HĐKT/PVC/PVC-PT và các phụ lục bổ sung tại Ngân hàng Quốc dân
11	11/BB-HĐQT	18/11/2019	Họp v/v: Công tác cán bộ Công ty
12	14/BB-HĐQT	21/11/2019	Họp v/v: Kiểm điểm tình hình SXKD 10 tháng đầu năm, Kế hoạch SXKD 2 tháng cuối năm 2019 và triển khai công tác quản lý, quản trị
13	61/BB-LT	26/11/2019	Họp liên tịch về việc Công tác cán bộ Công ty

- Trong một số trường hợp HĐQT đã gửi phiếu lấy ý kiến biểu quyết để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT.

- HĐQT đã ban hành 32 Nghị quyết (trong đó có 3 Nghị quyết liên tịch) và 37 Quyết định để Ban giám đốc triển khai mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
<b>I - NGHỊ QUYẾT</b>			
1	01/NQ-HĐQT	02/01/2019	Thông qua biên bản họp về kế hoạch SXKD năm 2019 và triển khai thực hiện nhiệm vụ Quý I năm 2019
2	02/NQ-HĐQT	15/1/2019	Chấp thuận, đàm phán, ký kết Phụ lục bổ sung các Hợp đồng với Tổng Công ty PVC và Nhà thầu LILAMA tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
3	03/NQ-HĐQT	28/1/2019	Phương án xử lý tài sản Tầng 6, Petroland Tower, số 12, Tân Trào, Quận 7, TP. HCM
4	04/NQ-HĐQT	21/2/2019	Thông qua biên bản họp về việc tái cơ cấu, định biên và tiết giảm chi phí quản lý năm 2019
5	05/NQ-HĐQT	18/3/2019	Thông qua biên bản họp v/v phương án xử lý tài sản Tầng 6, Petroland Tower, số 12, Tân Trào, Quận 7, TP. HCM
6	06/NQ-HĐQT	20/3/2019	Chấp thuận cử cán bộ đi công tác nước ngoài
7	07/NQ-HĐQT	21/3/2019	Chấp thuận phương án cho thuê Tầng 6, Petroland

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Tower, số 12, Tân Trào, Quận 7, TP. HCM
8	08/NQ-HĐQT	10/4/2019	Thông qua biên bản họp v/v quyết toán chi phí quản lý năm 2018 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2019
9	09/NQ-HĐQT	17/4/2019	Thông qua biên bản họp v/v thực hiện sang tên Giấy chứng nhận Tầng 6, Petroland Tower, số 12, Tân Trào, Quận 7, TP. HCM
10	10/NQ-HĐQT	18/4/2019	Chấp thuận phương án thu xếp nguồn tín dụng phục vụ hoạt động SXKD năm 2019
11	11/NQ-HĐQT	18/4/2019	Thông qua biên bản họp v/v công tác nhân sự thuộc thẩm quyền Công ty/ĐHĐCĐ
12	12/NQ-HĐQT	18/4/2019	Chấp thuận Dự trù kinh phí và kế hoạch triển khai thực hiện để cải tạo và cấp chứng nhận ASME cho Xưởng Phạm Văn Nghị.
13	13/NQ-HĐQT	13/5/2019	Thông qua nội dung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
14	14/NQ-HĐQT	23/5/2019	Chấp thuận công tác cán bộ tại CN- XN3
15	15/NQ-HĐQT	23/5/2019	Chấp thuận không triển khai thực hiện cải tạo và cấp chứng nhận ASME cho xưởng Phạm Văn Nghị theo kế hoạch năm 2019
16	20/NQ-LT	06/6/2019	Thông qua biên bản họp liên tịch TV Đảng ủy-HĐQT về công tác cán bộ
17	16/NQ-HĐQT	16/7/2019	Chấp thuận đơn vị thuê và đơn vị dịch vụ môi giới sàn Tầng 6, Petroland Tower, số 12, Tân Trào, Quận 7, TP. HCM
18	17/NQ-HĐQT	30/7/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
19	18/NQ-HĐQT	26/8/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
20	21/NQ-HĐQT	28/8/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
21	22/NQ-HĐQT	03/9/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
22	23/NQ-LT	24/9/2019	Thông qua Phương án tái cơ cấu và định biên nhân sự Công ty giai đoạn 2019-2020
23	24/NQ-HĐQT	27/9/2019	Chấp thuận triển khai Gói thầu Building Work 1 (PKG-G) thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu Miền Nam
24	25/NQ-HĐQT	10/10/2019	Thông qua biên bản họp v/v: giảm hạn mức vay vốn ngắn hạn HĐKT số 34/2016/HĐKT/PVC/PVC-PT và các phụ lục bổ sung tại Ngân hàng Quốc dân
25	26/NQ-HĐQT	18/11/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
26	27/NQ-HĐQT	21/11/2019	Thông qua việc thay đổi người thực hiện các giao dịch liên quan đến việc nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng Quốc dân.
27	28/NQ-HĐQT	21/11/2019	Thông qua việc thay đổi người thực hiện các giao dịch liên quan đến việc nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng Quốc dân.
28	29/NQ-HĐQT	21/11/2019	Thông qua biên bản họp HĐQT v/v Kiểm điểm tình hình SXKD 10 tháng đầu năm, Kế hoạch SXKD 2 tháng cuối năm 2019 và triển khai công tác quản lý, quản trị
29	66/NQ-LT	26/11/2019	Thông qua biên bản họp liên tịch TV Đảng ủy-HĐQT - BGD về công tác cán bộ

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
30	30/NQ-HĐQT	10/12/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
31	32/NQ-HĐQT	17/12/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
32	33/NQ-HĐQT	25/12/2019	Chấp thuận công tác cán bộ
<b>II- QUYẾT ĐỊNH:</b>			
1	01/QĐ-HĐQT	02/01/2019	Phê duyệt và Ban hành sửa đổi “Quy chế về quy định đi công tác và chế độ công tác phí, chế độ đi lại cho CBCNV Công ty
2	02/QĐ-HĐQT	14/01/2019	Phê duyệt và Ban hành “Quy chế tiếp thị đấu thầu và Quản lý hợp đồng kinh tế”
3	03/QĐ-HĐQT	26/02/2019	Kiện toàn ban chỉ đạo công tác tái cơ cấu Công ty năm 2019
4	04/QĐ-HĐQT	26/02/2019	Kiện toàn Tổ giúp việc ban chỉ đạo công tác tái cơ cấu Công ty năm 2019
5	05/QĐ-HĐQT	01/03/2019	Thôi giữ chức Phó giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Tuấn Minh
6	06/QĐ-HĐQT	01/03/2019	Thành lập ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
7	08/QĐ-HĐQT	21/03/2019	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu “ Cung cấp vật tư gói đỡ đường ống thải tro xỉ” thuộc Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
8	09/QĐ-HĐQT	22/03/2019	Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu Gói thầu số 6A: “ Cung cấp vật tư gói đỡ đường ống thải tro xỉ” thuộc Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
9	10/QĐ-HĐQT	26/3/2019	Cử Ông Vũ Chí Cường- GD đi công tác nước ngoài
10	12/QĐ-HĐQT	17/04/2019	Thôi giữ chức Phó giám đốc Công ty đối với Ông Trương Xuân Sỹ
11	13/QĐ-HĐQT	22/04/2019	Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Nguyễn Tri Hòa – Phó Giám đốc Công ty
12	15/QĐ-HĐQT	03/05/2019	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2019
13	16/QĐ-HĐQT	13/05/2019	Phê duyệt kế hoạch chi phí quản lý năm 2019
14	17/QĐ-HĐQT	13/05/2019	Phê duyệt và Ban hành Quy chế quản lý vật tư thiết bị
15	19/QĐ-HĐQT	20/05/2019	Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Đinh Đức Anh kế toán trưởng Công ty
16	20/QĐ-HĐQT	21/05/2019	Thôi giữ chức vụ Trưởng BÐHDA DOBC Thái Bình 2
17	21/QĐ-HĐQT	23/05/2019	Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT
18	22/QĐ-HĐQT	27/05/2019	Kiện toàn tổ thẩm định hồ sơ thầu
19	24/QĐ-HĐQT	17/06/2019	Phê duyệt và ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho đối tác
20	25/QĐ-HĐQT	18/06/2019	Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2019
21	26/QĐ-HĐQT	15/07/2019	Thôi giữ chức Trưởng phòng TCHC Công ty
22	28/QĐ-HĐQT	20/07/2019	Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019
23	29/QĐ-HĐQT	08/08/2019	Phê duyệt thanh lý thiết bị sau kiểm kê tháng

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			6/2019
24	30/QĐ-HĐQT	10/09/2019	Sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng Công ty
25	31/QĐ-HĐQT	24/09/2019	Giải thể Ban phát triển Dự án
26	32/QĐ-HĐQT	27/09/2019	Sửa đổi Quy chế trả lương, trả thưởng Công ty
27	33/QĐ-HĐQT	16/10/2019	Phê duyệt hoàn trả hàng hóa và thanh lý Hợp đồng số 77/HĐKT/PVCPT-MECO/2016
28	37/QĐ-HĐQT	18/11/2019	Thôi giữ chức danh Giám đốc Công ty
29	38/QĐ-HĐQT	18/11/2019	Giao nhiệm vụ Quyền Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty
30	39/ QĐ-HĐQT	18/11/2019	Cử Ông Vũ Chí Cường- TV HĐQT đi công tác Thái Bình và Quảng Ngãi
31	41/QĐ-HĐQT	22/11/2019	Cử Ông Vũ Chí Cường- TV HĐQT đi công tác Thái Bình
32	44/QĐ-HĐQT	27/11/2019	Phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty
33	45/QĐ-HĐQT	27/11/2019	Kiện toàn Hội đồng tuyển dụng Công ty
34	46/QĐ-HĐQT	27/11/2019	Kiện toàn Hội đồng xét lương Công ty
35	47/QĐ-HĐQT	27/11/2019	Kiện toàn Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Công ty
36	57/QĐ-HĐQT	10/12/2019	Bổ nhiệm cán bộ
37	58/QĐ-HĐQT	12/12/2019	Điều chỉnh phương án lương mới cho CBCNV Công ty

## 2. Về công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

Trong năm 2018 và đặc biệt 6 tháng đầu năm 2019, hiện tượng “chảy máu chất xám” diễn ra ở tất cả từ cán bộ chủ chốt cho đến đội ngũ kỹ sư, cán bộ kỹ thuật và công nhân có tay nghề cao. Công ty bị mất cân đối về tài chính, việc làm thì ít, nguồn thu không có dẫn tới nợ lương CBCNV (từ 2-3 tháng tùy từng đơn vị). Số lượng CBCNV thì nhiều, nhưng thực tế đi làm rất ít, DOBC đã lên Phương án Tái cơ cấu và định biên nhân sự Công ty giai đoạn 2019-2020, song vì thiếu nguồn tài chính và có sự thay đổi cán bộ chủ chốt dẫn đến triển khai chậm.

Tính đến 31/12/2019, Công ty vẫn duy trì 4 phòng chức năng (P.TC-HC, P. KT-KT, P. TC-KT, P.TM-VT). Ngoài 4 Phòng chức năng Công ty còn có 3 CN-XN3 (CN-XN1, CN-XN2, CN-XN 3), 01 Văn phòng Đảng Đoàn thể, 01 Ban ĐHDA DOBC Thái Bình 2. Lực lượng lao động tính đến 31/12/2019 là 312 người, trong đó Công nhân kỹ thuật là 189 người. Số lượng trên thực tế thì đông nhưng có mặt đi làm và tham gia đóng bảo hiểm chỉ có 197 người.

HĐQT không ngừng quan tâm đến việc bố trí, sắp xếp, tuyển dụng, điều động, luân chuyển, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong bộ máy điều hành từ Công ty đến các Đơn vị trực thuộc; Đã chỉ đạo thực hiện luân chuyển, tiếp nhận, bổ nhiệm một số vị trí quan trọng và then chốt trong bộ máy điều hành Công ty, cũng như tiếp nhận, bổ nhiệm, điều động bố trí cán bộ các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc Công ty theo đúng Quy chế quản lý cán bộ của Công ty. Song vì những khó khăn chung của Công ty mà khó lòng thu hút và giữ chân được lực lượng lao động chất lượng cao.

## 3. Về công tác giám sát, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Trong năm 2019, HDQT Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Phối hợp tham gia cùng Ban giám đốc thực hiện tiếp thị đấu thầu và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc thực hiện nhiệm vụ SXKD, cùng Ban giám đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi công tại các công trình/dự án. Tuy nhiên, giá trị sản lượng và doanh thu thấp do công tác triển khai thi công các hạng mục tại dự án Thái Bình 2 gặp rất nhiều khó khăn do một số đơn vị xây dựng chưa bàn giao mặt bằng thi công, vật tư cung cấp từ Bên A chưa kịp thời, dòng tiền thanh toán các công nợ đã hình thành bị chậm dẫn đến Công ty gặp khó khăn về tài chính, việc triển khai thi công bị chậm lại. Ngoài ra một số công trình ký mới có giá trị nhỏ do vậy giá trị sản lượng doanh thu thấp; giá trị lợi nhuận gộp của các công trình dự án không thể bù đắp được các chi phí quản lý điều hành, chi phí tài chính và chi phí khấu hao phát sinh trong năm, dẫn đến bị lỗ.

ĐVT : Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch 2019 (ĐDCĐ thông qua)	Thực hiện năm 2019	% Thực hiện	
					So với KH năm 2019	So với năm 2018
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Giá trị sản lượng	206,81	195	64,95	33,30%	31,40%
2	Doanh thu	187,19	221,9	108,68	48,97%	58,05%
3	Lợi nhuận trước thuế	1,97	0,7	-21,81	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	1,97	0,7	-21,81	-	-
5	Đầu tư		-	0	-	-
6	Nộp ngân sách nhà nước	28,47	29	12,18	42%	42,78%
7	Lương bình quân (triệu /tháng)	8,47	8,49	7,98	93,99%	94,21%

- Giá trị sản lượng khả năng thực hiện năm 2019 là: 64,95 tỷ đồng, đạt 33,30% so với kế hoạch năm 2019, đạt 31,40% so với cùng kỳ năm 2018.

- Doanh thu thực hiện năm 2019 là: 108,68 tỷ đồng, đạt 48,97% so với kế hoạch năm 2019, đạt 58,05% so với cùng kỳ năm 2018.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2019 là: không đạt kết quả kế hoạch năm 2019, lỗ trong năm 2019: -21,81 tỷ.

- Đầu tư: Trong năm 2019 Công ty không thực hiện đầu tư, vì phải dùng nguồn vốn phục vụ cho SXKD.

- Nộp ngân sách nhà nước thực hiện năm 2019 là: 12,18 tỷ đồng, đạt 42% so với kế hoạch năm 2019, đạt 42,78% so với cùng kỳ năm 2018.

- Lương bình quân thực hiện năm 2019 là: 7,98 triệu/người/tháng, đạt 93,99% kế hoạch năm 2019; đạt 94,21% so với cùng kỳ năm 2018.

Năm 2019 ngoài những khó khăn khách quan đã nêu ở trên, thì còn một số nguyên nhân chủ quan dẫn đến kế hoạch sản lượng và doanh thu của Công ty không đạt như kế hoạch ban đầu là:

- Do chiến lược quản trị và phối hợp giữa HĐQT và Ban giám đốc còn nhiều hạn chế; thiếu quyết liệt trong chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD và công tác tiếp thị đấu thầu, chưa nhanh nhạy trong việc nắm bắt và xử lý thông tin thị trường, đơn giá chào thầu cao.

- Chưa kiên quyết trong việc triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu, dẫn đến tình trạng người thừa vẫn thừa, người thiếu vẫn thiếu; Chưa xây dựng được phương án giữ chân lực lượng cán bộ có năng lực, đặc biệt là đội ngũ kỹ sư; cán bộ quản lý dự án có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, làm hiện tượng chảy máu chất xám diễn ra ở ạt trong năm 2019.

- Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí còn chưa triệt để, đôi khi chỉ mang tính hình thức.

#### **4. Về kết quả giám sát đối với Giám đốc/ Người điều hành khác:**

Ban giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng và thường xuyên có mặt trên các công trường để trực tiếp chỉ đạo điều hành đạt hiệu quả.

Công tác điều hành sản xuất từ cơ quan Công ty đến các Chi nhánh - Xí nghiệp trực thuộc và Công trường đã bám sát nhiệm vụ kế hoạch và nhu cầu thực tiễn để chỉ đạo và điều hành sản xuất. Ban giám đốc đã có những biện pháp quyết liệt (như sử dụng máy chấm công bằng vân tay tại văn phòng và cả công trường) để quản lý chặt từ ngày công, giờ công, nhất là lao động thuê ngoài và tăng cường chỉ đạo tiết giảm chi phí quản lý, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ các dự án công trình đang thi công.

Trong năm 2019 Ban giám đốc đã sáp nhập Ban phát triển dự án về Phòng KT – KT để tinh giản bộ máy gọn nhẹ. Như vậy, ngoài 4 Phòng chức năng Công ty còn có 3 CN-XN3 (CN-XN1, CN-XN2, CN-XN 3), 01 Văn phòng Đảng Đoàn thể, 01 Ban ĐHDA DOBC Thái Bình 2.

Nhưng bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại của Ban giám đốc cụ thể như sau:

- Tổ chức họp giao ban chưa được thường xuyên.

- Chưa quyết liệt trong công tác tái cơ cấu; điều động/ luân chuyển cán bộ và tinh giản bộ máy gián tiếp.

- Còn xem nhẹ việc củng cố lực lượng đấu thầu và nhân sự bóc tách khối lượng, bản vẽ, dẫn đến một số công trình chưa đạt hiệu quả trong năm 2019.

- Việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty chỉ mang tính hình thức.

Ban Giám đốc cần phải khắc phục những tồn tại nêu trên để kết quả SXKD 2020 đạt hiệu quả hơn.

#### **5. Về công tác quản lý, sử dụng vốn và giám sát tài chính:**

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo các Phòng/Ban/Đơn vị sản xuất thực hiện tiết giảm tối đa chi phí, tăng năng xuất lao động.



Tích cực làm việc với các ngân hàng để mở thêm hạn mức tín dụng: Tái cấp bảo lãnh / hạn mức tín dụng ngắn hạn với Ngân hàng TMCP Quốc dân là 131 tỷ đồng, hạn mức riêng cho Hợp đồng 34 của Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 với Ngân hàng TMCP Quốc dân là 30 tỷ đồng.

Tiếp tục rà soát và đàm phán giảm công nợ phải trả tồn đọng với các nhà thầu/ nhà cung cấp để xác định rõ bản chất của công nợ phải trả; Tăng cường công tác thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác; tiết giảm chi phí tài chính; luân chuyển, đảm bảo tối ưu vốn phục vụ SXKD.

Năm 2019 lỗ 21,81 tỷ do doanh thu không đủ bù phần chi phí quản lý, chi phí khác. Vì không có nguồn việc mới có giá trị trong năm 2019, cắt giảm không thực hiện phần sửa chữa giàn khoan. Các gói hạng mục HĐ 51 Thái tro xi Thái Bình điều chỉnh giảm khối lượng và một số hạng mục HĐ 34 chưa nghiệm thu dẫn đến doanh thu bị giảm.

#### **6. Công tác đầu tư năm 2019:**

Trong năm 2019 Công ty không thực hiện đầu tư, vì phải dùng nguồn vốn phục vụ cho SXKD. Ngoài ra, các công trình tiếp thị / hoặc trúng thầu được ít, nên Công ty cũng không thực hiện đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị thi công.

#### **7. Về công tác quan hệ cổ đông:**

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo đúng quy định tại Thông tư số: 155/2015/TT-BTC, ngày 6/10/2015 của Bộ Tài chính. Đồng thời thực hiện công tác đối ngoại, xây dựng các mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, với các cơ quan quản lý nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

#### **8. Một số mặt còn hạn chế /chưa làm được:**

Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban giám đốc để tìm kiếm công ăn việc làm về cho Công ty. Tuy nhiên khối lượng công việc tiếp thị được trong năm 2019 đạt được ít, Công ty đã tham gia đấu thầu (với tư cách là thầu phụ) nhiều công trình trong và ngoài ngành, nhưng do khó khăn chung về công việc và phụ thuộc vào nhà thầu chính, nhiều gói thầu bỏ giá quá thấp, nên tỷ lệ trúng thầu thấp.

Về việc tìm kiếm các đối tác để bán tài sản tầng 6 Petroland Tower, 12 Tân Trào, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, với diện tích 1.194m<sup>2</sup> của Công ty DOBC để lấy nguồn kinh phí phục vụ SXKD cho Công ty, mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã ủy quyền cho HĐQT thực hiện, mặc dù đã có nhiều cố gắng, song đến nay vẫn chưa thực hiện được, do Petroland chưa thống nhất được đơn giá chuyển nhượng cho phần diện tích tăng thêm sau hoàn công (49,8m<sup>2</sup>).

Công tác tuyển dụng chưa đáp ứng yêu cầu của Công ty, bộ máy quản lý của Công ty đang thiếu hụt.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT xuống từng cấp còn nhiều hạn chế.

### **III. Báo cáo thu nhập của các thành viên Hội đồng quản trị:**

ĐVT: VNĐ

STT	Họ và tên	Thu nhập cả năm 2019	Ghi chú
1	Ông Trần Quang Ngọc (Chủ tịch HĐQT – Q. Giám đốc)	285.639.462	
2	Ông Vũ Chí Cường (TV HĐQT)	270.009.038	
3	Ông Phạm Văn Lâm (TV HĐQT - Thôi làm TV HĐQT kể từ 17/5/2019)	165.339.534	
4	Ông Nguyễn Văn Hương (TV HĐQT độc lập)	80.600.000	Hưởng thù lao theo NQ ĐHĐCĐ
5	Ông Trần Mạnh Dũng (TV HĐQT)	245.505.601	
6	Ông Nguyễn Tri Hòa (PGĐ – Làm TV HĐQT kể từ 17/5/2019)		Hưởng lương PGĐ, không hưởng thù lao kiêm nhiệm HĐQT theo NQ ĐHĐCĐ
	<b>Cộng</b>	<b>1.047.093.635</b>	

#### IV. Kế hoạch và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:

##### 1. Dự báo tình hình ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị năm 2020:

Dự báo nhu cầu thị trường xây lắp còn tương đối lớn nhất là các dự án mà Tập đoàn đang đầu tư và chuẩn bị đầu tư như: Dự án phát triển Lô B – Ô Môn; Đường ống trên bờ, biển của dự án Lô B Ô Môn; Mở rộng nhà máy GPP2 tại Dinh Cố; mở rộng nhà máy Lọc Dầu Dung quất; Các dịch vụ bảo dưỡng cho các nhà máy công nghiệp trong ngành Dầu khí... Trong khi các dự án lớn này, Chủ đầu tư thường đưa ra hình thức đấu thầu EPC, do vậy tiềm lực của công ty DOBC chỉ tham gia các dự án với vai trò là nhà thầu phụ xây lắp, ngoài ra phải cạnh tranh rất quyết liệt về giá cạnh tranh trong đấu thầu với các doanh nghiệp tư nhân đang đà phát triển và lớn mạnh trong lĩnh vực xây lắp, khả năng trúng thầu sẽ thấp, lợi nhuận sẽ không cao.

Năng lực và khả năng cạnh tranh trên thị trường của Công ty còn hạn chế về thiết bị thi công, tiềm lực tài chính, kinh nghiệm quản lý, nhân lực... Tính đến 31/12/2019 Công ty vẫn đang lỗ lũy kế là 133,650 tỷ, năm 2020 Công ty sẽ phải đối mặt với nguy cơ thiếu hụt về vốn để trả lương, bảo hiểm, trả nợ thuế, trả nợ khách hàng và để phục vụ thi công, đặc biệt là để hoàn thành các hạng mục tại Dự án Nhiệt Điện Thái Bình 2 và các dự án đang thi công.

##### 2. Các nhiệm vụ trọng tâm và kế hoạch trong tương lai của HĐQT:

Trên cơ sở kết quả các chỉ tiêu chính trong năm 2019 và dự báo tình hình năm 2020, HĐQT Công ty xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các kế hoạch trong tương lai như sau:

- Nhiệm vụ đầu tiên của bộ máy quản trị Công ty là định hướng chiến lược kinh doanh và phát triển doanh nghiệp, xem đây là nhiệm vụ quan trọng nhất hiện nay. Nếu xây dựng được một chiến lược kinh doanh và phát triển doanh nghiệp hợp lý (phù hợp với môi trường kinh doanh, phù hợp với khả năng của doanh nghiệp) sẽ là cơ sở để định hướng tốt để doanh nghiệp tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Chỉ đạo phân đầu thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu sau:

- Sản lượng đạt: 97 tỷ đồng
- Doanh thu đạt: 137 tỷ đồng
- Lương bình quân: 6,2 triệu đồng/người/tháng.
- Nộp ngân sách nhà nước : 10 tỷ đồng

- Chỉ đạo tập trung nhân lực và vật lực để thực hiện hoàn thành tốt các gói thầu thuộc các dự án: Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Nhà máy Đạm Cà Mau; Các công trình sửa chữa giàn khoan còn lại của VSP... đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và hiệu quả.

- Không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu đối với các dự án trong ngành, dần mở rộng ra thị trường ngoài ngành để tìm kiếm việc làm cho Công ty, chú trọng đến các hạng mục phù hợp với năng lực của công ty tại Dự án phát triển mỏ Lô B; Đường ống trên bờ dự án Lô B Ô Môn; Mở rộng nhà máy GPP2 tại Dinh Cố; mở rộng nhà máy Lọc Dầu Dung quất; Dự án Tổ hợp hóa dầu miền Nam (LSP)- Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn; Nhà máy đạm Cà Mau; Các dịch vụ bảo dưỡng cho các nhà máy công nghiệp trong ngành Dầu khí...và các Dự án của các Chủ đầu tư: PVOIL, PVGAS, VSP... Duy trì và khai thác tối đa thị trường truyền thống của VSP, cũng như đề nghị hỗ trợ công việc tối đa từ Công ty mẹ PVC và các đơn vị bạn trong ngành.

- Quyết liệt thực hiện công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, cơ cấu lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp sao cho gọn nhẹ, nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD, quyết tâm đưa DOBC vượt khó qua giai đoạn hiện nay.

- Tập trung công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác nghiệm thu thanh quyết toán. Rà soát, đối chiếu, xử lý công nợ, chú trọng đến các khoản công nợ, khối lượng dở dang tồn đọng từ lâu, thu hồi triệt để nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động SXKD.

- Tập trung và quyết liệt triển khai công tác xử lý nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn/khó đòi. Tìm mọi cách khơi thông dòng vốn cho SXKD. Làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng cấp tín dụng cho SXKD; Khoanh nợ, giãn nợ để giảm chi phí lãi vay.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí và tăng cường kiểm soát, giám sát, thực hành tiết kiệm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao hiệu quả SXKD.

- Về công tác đầu tư: Trong năm 2020, Công ty không dự kiến đầu tư mua sắm nâng cao năng lực máy móc thiết bị thi công, công ty tập trung nguồn vốn để phục vụ SXKD.

- Đẩy mạnh xúc tiến triển khai công tác thoái vốn /chuyển nhượng sản văn phòng tại tầng 6, tòa nhà Petroland, 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo công khai, minh bạch và tuân thủ đầy đủ với các quy định, quy trình pháp luật/ Điều lệ của Công ty.

- Phối hợp với PVC-IC làm việc với UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xin gia hạn hợp đồng thuê đất đối với lô đất 35G,35D đường 30/4, TP. Vũng Tàu.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức

quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.

**V- Các đề xuất /kiến nghị :**

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung ủy quyền cho HĐQT thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2020 đã được ĐHĐCĐ giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào kỳ họp gần nhất.

2. Trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD 2020 của Công ty để phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty, nếu được chấp thuận của Công ty mẹ - Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC).

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch, phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, TGĐ PVC (để b/c);
- HĐQT, BKS, BGĐ DOBC (để biết);
- Lưu VT.

